TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số: 125/2024/HS-ST Ngày: 25-12-2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Hà.
2. Bà Phan Thị Nga.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành .

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Bà Lại Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1)Lê Văn H, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1972 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 4, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Luân (đã chết) và bà Võ Thị Niệm (đã chết); có vợ Vũ Thị X và 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không (có mặt).

2)Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1960 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 7, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Dục (đã chết) và bà Trần Thị Xoai (đã chết); có vợ Trần Thị C và 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không (có mặt).

Bị hại: Bà Trần Thị C, sinh năm 1962 (có mặt).

Nơi cư trú: xóm 7, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Người chứng kiến:

1) Bà Vũ Thị X, sinh năm 1973 (có mặt).

Nơi cư trú: xóm 4, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04/7/2024, Lê Văn H cùng vợ là bà Vũ Thị X, sinh năm 1973, cùng trú tại xóm 4, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đến nhà bà Trần Thị C, sinh năm 1962, trú tại xóm 7, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để đòi nợ mà trước đó bà C có vay của vợ chồng Lê Văn H. Khi đến nơi, Lê Văn H và bà X gặp Nguyễn Tuấn D là chồng của bà C đang ngồi uống nước tại sân nhà. Lê Văn H cùng bà X ngồi xuống bàn uống nước nói chuyện với Nguyễn Tuấn D một lúc thì bà C từ trong nhà đi ra chỗ bàn uống nước ngoài sân ngồi cùng nói chuyện với vợ chồng Lê Văn H. Một lúc sau, Nguyễn Tuấn D đi vào trong nhà để bà C nói chuyện với vợ chồng Lê Văn H. Quá trình nói chuyện thì giữa Lê Văn H và bà Trần Thị C xảy ra cãi vã, lời qua tiếng lại với nhau về khoản nợ 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) mà bà C nợ vợ chồng Lê Văn H trước đó, thấy chiếc cốc thủy tinh có chiều cao khoảng 10, 5 cm, đường kính miệng cốc rộng khoảng 6,5 cm đang để trên bàn, Lê Văn H dùng tay phải cầm lấy chiếc cốc định ném bà C nhưng được bà X can ngăn nên Lê Văn H vòng tay phải đang cầm chiếc cốc lên cao, nghiên tay sang trái rồi vung tay ném hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải về phía bà C thì chiếc cốc trúng vào vùng đầu phía bên phải của bà C rồi vỡ thành nhiều mảnh, làm bà C bị một vết thương ở vùng đầu đỉnh chẩm bên phải (phía sau bên trên gáy) dài 04 cm và bị nhiều vết thương nhỏ khác ở vùng gáy, cổ, cằm phía bên phải .

Bà Trần Thị C bị đánh thì kêu lên "Vơ trời ơi thằng H đập tui". Nguyễn Tuấn D đang ở trong nhà nghe thấy tiếng bà C kêu thì Nguyễn Tuấn D cầm theo chiếc cốc thủy tinh trên tay rồi đi ra phía ngoài sân. Lúc ra sân, Nguyễn Tuấn D nhìn thấy bà C đang được chị Phan Thị Thúy, sinh năm 2000, trú tại xóm Thị Tứ, xã Tân Thành, huyện Yên Thành (chị Thúy là con dâu của bà C) đang cầm khăn bịt đầu của bà C để cầm máu, còn Lê Văn H đang đứng giữa sân, Nguyễn Tuấn D nghĩ Lê Văn H đang kiếm cái gì đó để đánh bà C tiếp nên Nguyễn Tuấn D dùng chiếc cốc thủy tinh cao khoảng 13,5 cm, là loại cốc có quai mà D đang

cầm trên tay đánh một cái từ trên xuống, lúc này do Lê Văn H đang cúi đầu nên chiếc cốc trúng vào vùng đầu phía bên phải của Lê Văn H làm Lê Văn H bị 01 (một) vết thương ở đỉnh đầu phía bên phải dài 06 cm, rộng 1,5 cm. Sau khi bị đánh Lê Văn H chạy ra đường nhờ người chở đi trạm y tế xã Đức Thành, huyện Yên Thành để sơ cứu. Bà Trần Thị C cũng được người nhà đưa đến trạm y tế xã Đức Thành, huyện Yên Thành để sơ cứu, sau đó bà C được đưa đi điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Nghệ An .

Ngày 18/7/2024, bà Trần Thị C, Lê Văn H làm đơn trình báo đến Công an xã Đức Thành, huyện Yên Thành, đồng thời có đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận giám định số 400/KLTTCT-TTPY ngày 03/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An đối với thương tích bà Trần Thị C, kết luận:

"1. Các kết quả chính: Một sẹo vết thương phần mềm tại các vị trí: Đỉnh đầu bên phải, gáy bên phải, cổ bên phải và một vết xước da gáy bên phải, không ảnh hưởng chức năng.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/9/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Trần Thị C tại thời điểm giám định là 10% (mười phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư" .

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 527/KLTTCT-TTPY ngày 04/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An đối với thương tích bà Trần Thị C, kết luận:

"1. Các kết quả chính: Một số vết seo thương phần mềm tại các vị trí: Đỉnh chẩm bên phải, gáy bên phải, cổ bên phải và một vết xước da cổ bên phải, không ảnh hưởng chức năng.

2. Kết luận:

+ Một sẹo vết thương phần mềm đỉnh chẩm bên phải, không ảnh hưởng chức năng, có tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

+ Một sẹo vết thương phần mềm gáy bên phải, không ảnh hưởng chức năng, có tỷ lệ: 01% (một phần trăm).

+ Một sẹo vết thương phần mềm cổ bên phải, không ảnh hưởng chức năng, có tỷ lệ: 02% (hai phần trăm).

+ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể dành cho vết xước da nên chúng tôi không tính tỷ lệ tổn thương cơ thể vết xước da có trên cơ thể bà Trần Thị C.

- Kết luận khác:

+ Một sẹo vết thương phần mềm đỉnh chẩm bên phải là do vật tày có cạnh tác động gây nên, có chiều hướng từ sau ra trước.

+ Một sẹo vết thương phần mềm gáy bên phải là do vật sắc tác động gây nên, có chiều hướng từ sau ra trước.

+ Một sẹo vết thương phần mềm cổ bên phải là do vật sắc tác động gây nên, có chiều hướng từ bên phải sang bên trái.

+ Một vết xước da cổ bên phải là do vật sắc tác động gây nên, có chiều hướng từ bên phải sang bên trái.

Tại Bản kết luận giám định số 401/KLTTCT-TTPY ngày 03/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An đối với thương tích ông Lê Văn H, kết luận:

"1. Các kết quả chính: Chấn động não đã điều trị, ổn định. 01 Sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ đỉnh đầu bên phải, không ảnh hưởng chức năng.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/9/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Lê Văn H tại thời điểm giám định là 04% (bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư" .

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 528/KLTTCT-TTPY ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An đối với thương tích ông Lê Văn H, kết luận:

"1. Các kết quả chính:

+ Một sẹo vết thương phần mềm đỉnh đầu bên phải, không ảnh hưởng đến chức năng.

+ Chấn động não đã điều trị, hiện tại ổn định.

- Kết luận:

+ Một sẹo vết thương phần mềm đỉnh đầu bên phải, có tỷ lệ: 01% (một phần trăm)

+ Chấn động não đã điều trị, hiện tại ổn định, có tỷ lệ: 03% (ba phần trăm)

2. Kết luận khác:

+ Một sẹo vết thương đỉnh đầu bên phải và chấn động não là do vật tày có cạnh tác động gây nên, có chiều hương từ trên xuống dưới".

- Việc thu giữ, xử lý vật chứng:

+ Ngày 18/7/2024, Nguyễn Tuấn D giao nộp cho Công an xã Đức Thành, huyện Yên Thành các mảnh vỡ thủy tinh của chiếc cốc mà ông D cho rằng đó là chiếc cốc Lê Văn H sử dụng gây thương tích cho bà Trần Thị C vào ngày

04/7/2024. Vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Ngày 16/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã xác minh và thu giữ tại nhà bà Trần Thị C 02 (hai) mẫu cốc thủy tinh gồm: 01 (một) Chiếc cốc bằng thủy tinh cao 14 cm, miệng cốc hình tròn đường kính 8 cm, nhỏ dần về phía đáy cốc, đáy cốc hình bát giác đều, cạnh 2,5 cm không có quai cầm tay, thân cốc không có lô gô và 01 (một) chiếc cốc bằng thủy tinh, hình trụ tròn, cao 13,5 cm, đường kính 7 cm, cốc quai cầm tay, thân cốc có in lô gô màu đỏ và dòng chữ "333" . Sau khi phục vụ quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành đã trả lại hai chiếc cốc trên cho bà Trần Thị C.

+ Đối với chiếc cốc mà Lê Văn H dùng để gây thương tích cho bà Trần Thị C, quá trình điều tra không thu giữ được. Ngày 04/10/2024, Lê Văn H đã giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành 01 (một) chiếc cốc có đặc điểm: chiếc cốc làm bằng thủy tinh, chiều cao 10,5 cm, đường kính đáy 5 cm, đường kính miệng 6,5 cm, miệng, đáy cốc dạng hình tròn, thân cốc có hoa văn màu đỏ, xanh, trắng. Theo Lê Văn H trình bày thì đây là chiếc cốc có kích thước tương tự kích thước chiếc cốc mà H dùng để gây thương tích cho bà Trần Thị C. Đối với chiếc cốc này, sau khi phục vụ quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Lê Văn H.

+ Đối với chiếc cốc mà Nguyễn Tuấn D dùng để gây thương tích cho Lê Văn H, quá trình điều tra không thu giữ được do Nguyễn Tuấn D không nhớ sau khi sử dụng đánh Lê Văn H xong đã để ở đâu. Tuy nhiên, quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành đã cho Nguyễn Tuấn D và Lê Văn H nhận dạng về chiếc cốc. Kết quả nhận dạng, Nguyễn Tuấn D và Lê Văn H đều thừa nhận chiếc cốc mà Nguyễn Tuấn D dùng để gây thương tích cho Lê Văn H có đặc điểm: cốc làm bằng thủy tinh, loại cốc có quai, cao khoảng 13,5 cm, có dòng chữ 333, đặc điểm chiếc cốc mà H và D nhận dạng phù hợp với một trong các mẫu cốc đã thu giữ tại nhà bà Trần Thị C.

- Về phần dân sự:

+ Bà Trần Thị C yêu cầu Lê Văn H bồi thường chi phí điều trị và tổn thất tinh thần số tiền 21.800.000đ (hai mươi mốt triệu tám trăm nghìn đồng). Hiện tại, Lê Văn H chưa bồi thương cho bà Trần Thị C.

+ Lê Văn H yêu cầu Nguyễn Tuấn D bồi thường chi phí điều trị và tổn thất về tinh thần số tiền 6.000.000 đ (Sáu triệu đồng). Hiện tại, Nguyễn Tuấn D chưa bồi thường cho Lê Văn H .

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKS-YT, ngày 30 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Lê Văn H, Nguyễn Tuấn D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Văn H từ 10 tháng đến 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm e, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Tuấn D từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

-Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 588, 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc Lê Văn H phải bồi thường thiệt hại cho bà Trần Thị C 19.595.720 đồng.

Ông Lê Văn H rút yêu cầu bị cáo Nguyễn Tuấn D bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết .

-Vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: các mảnh vỡ thủy tinh để trong túi ni lông màu trắng.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23; Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Tuấn D.

Các bị cáo, bị hại nhất trí bản luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04/7/2024, tại nhà bà Trần Thị C ở xóm 7, xã Đức Thành, huyện Yên Thành. Do mâu thuẫn, cãi vã nhau về việc nợ nần nên Lê Văn H đã dùng một chiếc cốc thuỷ tinh ném hướng từ trên xuống dưới trúng vào đầu phía bên phải của bà C rồi vỡ thành nhiều mảnh, làm bà C bị một vết thương ở vùng đầu đỉnh chẩm và bị nhiều vết thương nhỏ khác ở vùng gáy, cổ, cằm phía bên phải với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 10% .

Ngay sau đó, Nguyễn Tuấn D nhìn thấy vợ mình là bà Trần Thị C bị H đánh chảy máu trên đầu nên Nguyễn Tuấn D đã dùng một chiếc cốc thủy tinh đánh một cái từ trên xuống trúng vào đầu phía bên phải của Lê Văn H, làm Lê Văn H bị một vết thương ở đỉnh đầu với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 04%.

Trên cơ sở lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định đủ căn cứ kết luận: Lê Văn H đã cố ý dùng cốc thủy tinh ném trúng vào đầu của bà Trần Thị C làm bà C bị thương tích với tỉ lệ tổn hại sức khỏe là 10%. Thấy vậy Nguyễn Tuấn D đã cố ý dùng cốc thủy tinh đánh trúng vào đầu của Lê Văn H làm ông H bị thương tích với tỉ lệ tổn hại sức khỏe là 4%. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo H, D theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, không chỉ xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe bị hại mà còn gây mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì mâu thuẫn do nợ nần không trả, hai bên cãi lộn nhau nên bị cáo H đã ném cốc thủy tinh vào đầu bà C, thấy vậy bị cáo D đã dùng cốc thủy tinh đập vào đầu bị cáo H, mặc dù các bị cáo biết cốc thủy tinh là khung khí nguy hiểm, thể hiện các bị cáo coi thường pháp luật, sức khỏe người khác nên phải xử lý nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên:

-Bị cáo H thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo H có gia đình bố mẹ là Lê Văn Luân – Vũ Thị Miện được Chủ tịch nước tặng huy chương chương kháng chiến hạng nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ông Lê Văn H được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen, bị hại có lỗi không chịu trả tiền nợ, xúc phạm bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Buộc bị cáo phải chấp hành từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

-Bị cáo D thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của H. Bị cáo

có nơi cư trú rõ ràng xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 134; điểm e, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Buộc bị cáo phải chấp hành từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo.

[3] Về Dân sự:

*Tại phiên tòa bà C yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại các khoản gồm:

1) Vào Bệnh viện đa khoa Phủ Diện sơ cứu ngày 4/7/2024:

- Chi phí sơ cứu : 722.500 đồng (phiếu thu ngày 04/07/2024)

2) Điều trị tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An (từ ngày 05 đến ngày 10/07/2024):

- Chi phí: 2.758.120 đồng (hóa đơn ngày 10/07/2024)

3) Khám lại tại Bệnh viện 115 (ngày 05/09/2024):

- Chụp cộng hưởng từ sọ não: 1.925.000 đồng (hóa đơn ngày 5/9/2024).

- Chụp cộng hưởng từ sọ não có tiêm chất: 2.240.000 đồng (hóa đơn ngày 5/9/2024).

4) Khám lại tại Bệnh viện đại học y dược (ngày 24/10/2024):

- Khám tâm thần: 160.000 đồng (hóa đơn ngày 24/10/2024).

- Khám chữa bệnh: 2.413.100 đồng (hóa đơn ngày 5/9/2024).

5) Khám lại tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức (ngày 24/10/2024):

- Khám bệnh: 300.000 đồng (hóa đơn ngày 24/10/2024).

- Chẩn đoán hình ảnh: 2.227.000 đồng (hóa đơn ngày 5/9/2024).

6) Tiền thuê phương tiện:

- Thuê xe taxi đi bệnh viện phủ diện: 150.000 đồng.

- Thuê xe taxi đi bệnh viện đa khoa nghệ an (nhập viện và ra viện): 500.000 đồng x 2 chuyến = 1.000.000 đồng.

- Tiền xe đi bệnh viện y dược Hà Nội 2 người (đi, về): 250.000 đồng x 2 người x 2 chuyến = 1.000.000 đồng.

- Tiền thuê taxi đi đến BV y dược và BV việt đức: 500.000 đồng.

7)Tiền ăn tại BV Đa Khoa Nghệ An :

1 người x 150.000 đồng/ ngày x 6 ngày = 900.000 đồng.

8) Tiền ăn uống, nghỉ ngơi 1 ngày tại Hà Nội: 800.000 đồng.

9) Tiền mất thu nhập của bà C 15 ngày: 2.500.000 đồng.

Tổng là: 19.595.720 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo H nhất trí các khoản thiệt hại mà bà C yêu cầu và chấp nhận bồi thường thiệt hại cho bà C là 19.595.720 đồng.

*Tại phiên tòa bị cáo H tự nguyện rút yêu cầu bị cáo D bồi thường thiệt hại là 6.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa bà C yêu cầu bị cáo H bồi thường thiệt hại 19.595.720 đồng. Bị cáo tự nguyện nhất trí bồi thường cho bà C 19.595.720 đồng. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc bị cáo H bồi thường thiệt hại cho bà C 19.595.720 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo H tự nguyện rút yêu cầu bị cáo D bồi thường thiệt hại 6.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[5] Vật chứng: Công an thu giữ gồm các mảnh vỡ thủy tinh để trong túi ni lông màu trắng.

Xét thấy các mảnh vỡ thủy tinh không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí:

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 19.595.720 đồng x 5% = 979.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo D là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp án phí nên Hội đồng xét xử miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Văn H 10 (mười) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm e, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Tuấn D 07 (bảy) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao cho Ủy ban nhân dân xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục Lê Văn H, Nguyễn Tuấn D trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Lê Văn H, Nguyễn Tuấn D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách Lê Văn H, Nguyễn Tuấn D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Lê Văn H, Nguyễn Tuấn D phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 588, 590 của Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị C.

Buộc Lê Văn H phải bồi thường thiệt hại cho bà Trần Thị C 19.595.720đ (mười chín triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, bảy trăm hai mươi đồng), tiền do sức khỏe bị xâm phạm.

Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của được thi hành án (đối với các khoản tiền phải bồi thường) cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

-Vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: các mảnh vỡ thủy tinh để trong túi ni lông màu trắng.

(Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý vật chứng ngày 06/12/2024)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, c, g khoản 1 Điều 23, Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 979.750đ (Chín trăm bảy mươi chín nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tuấn D được miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại.
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

Phan Xuân Thọ